SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**1**	10A01	Nguyễn Gia An	29/07/2010	Nữ	7566941960	
2	**5**	10A01	Lê Thị Mỹ Anh	09/02/2010	Nữ	2467263342	
3	**28**	10A01	Phan Ngọc Tuấn Anh	13/07/2010	Nam	7564481250	
4	**30**	10A01	Đặng Quỳnh Anh	21/03/2010	Nữ	7522900853	
5	**17**	10A01	Phạm Kiều Duyên	03/02/2010	Nữ	7511258153	
6	**767**	10A01	Nguyễn Hoàng Long Giáp	24/09/2010	Nam	7510896172	
7	**13**	10A01	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	23/01/2010	Nữ	7566002554	
8	**16**	10A01	Võ Chí Hào	01/10/2010	Nam	7511273819	
9	**35**	10A01	Thân Nguyễn Quỳnh Hiên	18/07/2010	Nữ	7510896289	
10	**41**	10A01	Thân Nguyễn Mai Hiên	18/07/2010	Nữ	7510896287	
11	**6**	10A01	Bùi Quang Huy	28/07/2010	Nam	5137905772	
12	**11**	10A01	Thân Gia Huy	03/05/2010	Nam	7510896798	
13	**43**	10A01	Lý Quốc Huy	12/07/2010	Nam	7553226380	
14	**32**	10A01	Phạm Mai Huỳnh	19/06/2010	Nữ	7566939906	
15	**14**	10A01	Nguyễn Tấn Khang	23/08/2010	Nam	7511273822	
16	**66**	10A01	Đinh Nguyễn Ngọc Khôi	08/02/2010	Nam	7522901935	
17	**12**	10A01	Nguyễn Thị Mai Kim	26/07/2010	Nữ	7510896293	
18	**31**	10A01	Nguyễn Ngọc Thảo My	19/12/2010	Nữ	7566002535	
19	**73**	10A01	Thân Hoàng Nam	12/08/2010	Nam	7511127989	
20	**42**	10A01	Nguyễn Hoàng Ngân	03/02/2010	Nam	5466002561	
21	**29**	10A01	Võ Đinh Xuân Nghi	20/11/2010	Nữ	7525340817	
22	**2**	10A01	Lê Hồng Ngọc	17/10/2009	Nữ	9664011229	
23	**68**	10A01	Trầm Võ Thanh Nhân	04/08/2010	Nam	7545201007	
24	**50**	10A01	Lê Phạm Minh Nhật	08/11/2010	Nam	7566939920	
25	**52**	10A01	Nguyễn Hải Nhi	16/11/2010	Nữ	7582450557	
26	**4**	10A01	Huỳnh Thanh Phú	31/10/2010	Nam	7566002565	
27	**53**	10A01	Lê Hồng Phước	14/05/2010	Nam	7553226389	
28	**34**	10A01	Nguyễn Ngọc Bảo Phương	21/10/2010	Nữ	7566002566	
29	**57**	10A01	Nguyễn Minh Tài	31/10/2010	Nam	7566002545	
30	**45**	10A01	Nguyễn Lê Thanh Thảo	30/10/2010	Nữ	7511258309	
31	**49**	10A01	Nguyễn Trần Ngọc Thảo	08/04/2010	Nữ	7553226393	
32	**19**	10A01	Nguyễn Ái Thiên	25/04/2010	Nữ	7510896196	
33	**36**	10A01	Trần Kim Thoa	06/01/2010	Nữ	7510896319	
34	**3**	10A01	Lại Hoàng Minh Thư	06/07/2010	Nữ	7527138543	
35	**18**	10A01	Phạm Thiên Tú	05/02/2010	Nữ	7567104358	
36	**67**	10A01	Nguyễn Trần Cẩm Tú	30/04/2010	Nữ	7574769888	
37	**70**	10A01	Huỳnh Thiên Tú	10/07/2010	Nữ	7522914573	
38	**38**	10A01	Nguyễn Minh Tuấn	16/11/2010	Nam	7511258178	
39	**61**	10A01	Lê Nguyễn Ngọc Tươi	30/10/2010	Nữ	7511258317	
40	**75**	10A01	Nguyễn Hạ Tường Vi	17/02/2010	Nữ	7511052199	
41	**26**	10A01	Nguyễn Phúc Vinh	30/05/2010	Nam	7538069014	
42	**54**	10A01	Hứa Thị Thảo Vy	28/05/2010	Nữ	7510896332	
43	**25**	10A01	Nguyễn Như Ý	03/03/2010	Nữ	7525362098	
44	**55**	10A01	Nguyễn Hà Hải Yến	07/06/2010	Nữ	7582450564	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**156**	10A02	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	21/10/2009	Nữ	7566002522	
2	**227**	10A02	Nguyễn Thị Thảo Anh	14/02/2010	Nữ	3428512672	
3	**337**	10A02	Trần Thị Kim Anh	14/12/2010	Nữ	9610625653	
4	**214**	10A02	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	14/12/2010	Nam	7960778371	
5	**466**	10A02	Nguyễn Long Cường	14/11/2010	Nam	7564481263	
6	**336**	10A02	Nguyễn Hồng Ngọc Diệp	18/01/2010	Nữ	7564481276	
7	**754**	10A02	Nguyễn Nhã Đình	22/10/2010	Nữ	7583929035	
8	**379**	10A02	Đặng Tiến Duy	07/05/2010	Nam	7938068949	
9	**426**	10A02	Trần Lê Đức Hải	15/07/2010	Nam	7552693646	
10	**191**	10A02	Nguyễn Thế Hiển	29/01/2010	Nam	7510994126	
11	**90**	10A02	Nguyễn Gia Hiếu	13/01/2010	Nam	7510896791	
12	**97**	10A02	Nguyễn Huy Hoàng	02/07/2010	Nam	7510896176	
13	**100**	10A02	Dương Lê Tấn Hoàng	29/03/2010	Nam	7582450553	
14	**612**	10A02	Phạm Vũ Quế Hương	13/11/2010	Nữ	7528513046	
15	**94**	10A02	Nguyễn Đăng Huy	27/06/2010	Nam	7510896178	
16	**420**	10A02	Nguyễn Trần Tấn Huy	28/09/2010	Nam	7566002477	
17	**762**	10A02	Nguyễn Gia Huy	22/04/2010	Nam	4082399618	
18	**338**	10A02	Võ Chí Kha	15/03/2010	Nam	8966910495	
19	**84**	10A02	Nguyễn Quốc Khánh	17/02/2010	Nam	7566941979	
20	**760**	10A02	Trương Hồ Chúc Linh	06/09/2010	Nữ	7566910497	
21	**355**	10A02	Huỳnh Tấn Lộc	20/09/2010	Nam	7566002532	
22	**257**	10A02	Nguyễn Phan Hồng Mỹ	25/07/2010	Nữ	7582450576	
23	**295**	10A02	Nguyễn Khánh Ngọc	19/12/2010	Nữ	7566942902	
24	**561**	10A02	Trịnh Hồ Bảo Ngọc	15/05/2009	Nữ	7766911138	
25	**388**	10A02	Nguyễn Trường Nguyên	29/05/2010	Nam	7511363927	
26	**226**	10A02	Lâm Huệ Nhi	25/10/2009	Nữ	7553237420	
27	**205**	10A02	Nguyễn Hoàng Phúc	24/09/2010	Nam	7564481272	
28	**429**	10A02	Võ Thị Hồng Phượng	20/04/2009	Nữ	7582399710	
29	**482**	10A02	Đào Anh Quyết	19/11/2010	Nam	7966893333	
30	**238**	10A02	Phạm Thị Như Quỳnh	22/01/2010	Nữ	7549098467	
31	**530**	10A02	Nguyễn Trúc Quỳnh	24/07/2010	Nữ	7960829314	
32	**541**	10A02	Nguyễn Như Quỳnh	24/07/2010	Nữ	7976132995	
33	**176**	10A02	Trương Tấn Tài	23/01/2010	Nam	7564557054	
34	**480**	10A02	Dương Thành Tài	13/02/2010	Nam	7566942714	
35	**152**	10A02	Trần Minh Tâm	26/08/2010	Nam	7966911141	
36	**354**	10A02	Phạm Thanh Thảo	18/04/2010	Nữ	7511052176	
37	**291**	10A02	Nguyễn Hoàng Anh Thư	31/01/2010	Nữ	7966893367	
38	**194**	10A02	Nguyễn Trực Thụ	04/11/2010	Nam	7566942721	
39	**141**	10A02	Hồ Thái Thương	29/12/2010	Nữ	7573037194	
40	**131**	10A02	Trương Thanh Trà	11/10/2010	Nữ	7511052184	
41	**484**	10A02	Nguyễn Thị Bích Trâm	03/08/2010	Nữ	7511046373	
42	**251**	10A02	Trần Phương Vy	05/09/2010	Nữ	7566939942	
43	**270**	10A02	Trần Thị Hồng Vy	09/06/2010	Nữ	7574546374	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**442**	10A03	Nguyễn Công Việt Anh	13/03/2010	Nam	7582400252	
2	**518**	10A03	Nguyễn Tuấn Anh	22/06/2010	Nam	7552872306	
3	**551**	10A03	Hoàng Thị Hải Anh	05/12/2010	Nữ	7552871954	
4	**235**	10A03	Trần Gia Bảo	11/03/2009	Nam	7552821523	
5	**418**	10A03	Nguyễn Thành Danh	22/04/2009	Nam	7576763631	
6	**324**	10A03	Nguyễn Quốc Đạt	13/09/2010	Nam	7582450516	
7	**330**	10A03	Nguyễn Thân Thúy Diễm	22/03/2010	Nữ	7564481275	
8	**526**	10A03	Nguyễn In Đông	08/03/2010	Nam	7511127970	
9	**185**	10A03	Nguyễn Hoàng Minh Hải	14/03/2010	Nam	7538069003	
10	**76**	10A03	Thân Thị Gia Hân	19/06/2010	Nữ	7510896174	
11	**103**	10A03	Lê Thanh Hằng	16/01/2010	Nữ	7511127974	
12	**184**	10A03	Nguyễn Thị Minh Hào	08/08/2010	Nữ	7511052145	
13	**290**	10A03	Nguyễn Thị Thanh Huệ	31/07/2010	Nữ	7566941972	
14	**381**	10A03	Nguyễn Mạnh Hùng	17/05/2010	Nam	9411367458	
15	**448**	10A03	Nguyễn Chấn Hưng	03/01/2010	Nam	7552690571	
16	**157**	10A03	Lê Hoàng Huynh	06/04/2010	Nam	7528512796	
17	**317**	10A03	Thân Tuấn Nhật Khánh	10/01/2010	Nam	7511052151	
18	**370**	10A03	Nguyễn Bảo Trúc Lâm	02/03/2009	Nữ	7522914422	
19	**384**	10A03	Nguyễn Thị Ngọc Linh	18/12/2010	Nữ	7574726719	
20	**265**	10A03	Nguyễn Hữu Luân	06/07/2010	Nam	7963278097	
21	**139**	10A03	Nguyễn Thị Diễm Mi	03/01/2010	Nữ	7552652222	
22	**166**	10A03	Huỳnh Thị Diễm My	05/12/2010	Nữ	7573585782	
23	**555**	10A03	Trần Kim Mỹ	29/05/2010	Nữ	7565510775	
24	**130**	10A03	Trương Hồ Bảo Nam	28/07/2010	Nam	7566941987	
25	**246**	10A03	Lê Phạm Khánh Ngân	02/04/2010	Nữ	5664556868	
26	**327**	10A03	Trương Tiến Nhật	22/08/2010	Nam	7566906400	
27	**92**	10A03	Trần Yến Nhi	25/03/2010	Nữ	7522902283	
28	**218**	10A03	Nguyễn Thị Trúc Nhi	29/01/2010	Nữ	7566002563	
29	**513**	10A03	Trương Thị Yến Nhi	23/12/2010	Nữ	7552703359	
30	**106**	10A03	Nguyễn Hoàng Uyên Như	21/08/2010	Nữ	7510896189	
31	**543**	10A03	Nguyễn Đức Phát	23/12/2010	Nam	9163566119	
32	**201**	10A03	Lại Hoàng Thiên Phước	23/06/2010	Nam	7552743073	
33	**107**	10A03	Nguyễn Chí Tài	03/07/2010	Nam	7511128000	
34	**264**	10A03	Nguyễn Thị Phương Thảo	19/07/2010	Nữ	7966893376	
35	**393**	10A03	Đặng Nguyễn Song Thư	23/01/2010	Nữ	7510724971	
36	**138**	10A03	Hồ Võ Chiến Thuần	14/03/2010	Nam	7567104334	
37	**380**	10A03	Nguyễn Ngọc Bão Thy	01/04/2010	Nữ	7552872336	
38	**98**	10A03	Nguyễn Trọng Tín	08/06/2010	Nam	7511128003	
39	**351**	10A03	Vũ Thùy Trang	12/04/2010	Nữ	7564557083	
40	**488**	10A03	Tô Huỳnh Minh Trí	01/08/2010	Nam	7552653331	
41	**148**	10A03	Nguyễn Quang Vinh	11/03/2010	Nam	7511273842	
42	**220**	10A03	Trần Lê Vy	12/10/2010	Nữ	7553226397	
43	**486**	10A03	Trịnh Thị Yến Vy	04/06/2010	Nữ	7528512834	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**306**	10A04	Nguyễn Tấn An	21/05/2010	Nam	9128512776	
2	**95**	10A04	Trần Thị Kim Anh	10/06/2010	Nữ	7567104348	
3	**332**	10A04	Kiều Phương Anh	29/11/2010	Nữ	7564557008	
4	**479**	10A04	Trịnh Quốc Anh	20/05/2010	Nam	7564481310	
5	**493**	10A04	Nguyễn Trâm Anh	08/08/2010	Nữ	7582450565	
6	**199**	10A04	Hồ Sỹ Gia Bảo	14/05/2010	Nam	7562363558	
7	**333**	10A04	Nguyễn Mai Chi	21/12/2010	Nữ	7510896783	
8	**239**	10A04	Lê Hữu Đạt	23/05/2010	Nam	7566906386	
9	**334**	10A04	Dương Anh Đức	22/02/2010	Nam	7511059760	
10	**77**	10A04	Lăng Thảo Hiền	19/04/2010	Nữ	7538068950	
11	**298**	10A04	Lê Hoàng Hiệp	09/03/2010	Nam	7564556791	
12	**496**	10A04	Trần Thu Hương	14/09/2010	Nữ	3763278277	
13	**181**	10A04	Nguyễn Minh Khang	03/03/2010	Nam	7511127985	
14	**491**	10A04	Hoàng Văn Chí Khang	16/04/2010	Nam	7567104317	
15	**134**	10A04	Nguyễn Hoàng Kiệt	23/04/2010	Nam	7552080265	
16	**342**	10A04	Lê Ngọc Thùy Lâm	13/01/2010	Nữ	7574389824	
17	**554**	10A04	Nguyễn Hoàng Lâm	26/01/2010	Nam	4228512917	
18	**147**	10A04	Trần Thị Phương Linh	29/03/2010	Nữ	7566939912	
19	**403**	10A04	Nguyễn Thị Hà Linh	20/12/2010	Nữ	7528512801	
20	**478**	10A04	Đỗ Thị Khánh Linh	06/07/2010	Nữ	7552872321	
21	**287**	10A04	Nguyễn Minh Lượng	03/03/2009	Nam	7540083955	
22	**503**	10A04	Đặng Nguyễn Kiều My	10/08/2010	Nữ	7525340802	
23	**129**	10A04	Lại Bảo Ngọc	08/08/2010	Nữ	7512143339	
24	**475**	10A04	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	21/11/2010	Nữ	7566939923	
25	**117**	10A04	Lâm Ngọc Quỳnh Như	25/03/2010	Nữ	7538069009	
26	**469**	10A04	Cao Minh Nhựt	05/09/2009	Nam	7913600307	
27	**93**	10A04	Nguyễn Hữu Phi	30/06/2010	Nam	7510896304	
28	**260**	10A04	Võ Hoàng Quân	25/01/2010	Nam	7511368332	
29	**155**	10A04	Lê Duy Quang	02/10/2010	Nam	7566941994	
30	**357**	10A04	Trần Khắc Quốc	11/10/2010	Nam	7553226391	
31	**440**	10A04	Lê Anh Quốc	06/11/2010	Nam	7510724967	
32	**411**	10A04	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	19/10/2010	Nữ	7564481345	
33	**413**	10A04	Nguyễn Thị Như Quỳnh	01/08/2010	Nữ	7567078588	
34	**215**	10A04	Võ Hoàng Minh Tâm	10/02/2010	Nữ	7510896830	
35	**348**	10A04	Trần Thị Thanh Tâm	19/02/2010	Nữ	4439499384	
36	**132**	10A04	Lê Huỳnh Thành	15/10/2010	Nam	7552743078	
37	**272**	10A04	Lê Minh Thư	17/07/2010	Nữ	7938069012	
38	**258**	10A04	Huỳnh Đức Trí	17/04/2010	Nam	7511615668	
39	**146**	10A04	Thân Nguyễn Phương Trinh	05/05/2010	Nữ	7510896841	
40	**105**	10A04	Võ Thị Yến Vy	18/10/2009	Nữ	7582399641	
41	**230**	10A04	Nguyễn Hà Khánh Vy	21/05/2010	Nữ	7538068999	
42	**345**	10A04	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	16/08/2010	Nữ	7510896333	
43	**91**	10A04	Phạm Lê Như Ý	16/05/2010	Nữ	7582450545	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**111**	10A05	Hoàng Ngọc Thanh An	24/08/2010	Nữ	7582400503	
2	**112**	10A05	Đặng Ngọc Ý Anh	13/02/2010	Nữ	7511258287	
3	**46**	10A05	Đinh Thị Diệu Châu	16/01/2010	Nữ	7552703336	
4	**74**	10A05	Nguyễn Quốc Cường	25/07/2010	Nam	7510724952	
5	**69**	10A05	Nguyễn Thùy Dương	15/06/2010	Nữ	7511258324	
6	**63**	10A05	Nguyễn Lương Thanh Hà	04/08/2010	Nữ	7511258157	
7	**187**	10A05	Danh Phạm Bảo Hà	06/04/2010	Nữ	9148958184	
8	**71**	10A05	Đỗ Thanh Hải	27/04/2010	Nam	7963278093	
9	**158**	10A05	Đào Trung Hải	17/02/2010	Nam	7582399615	
10	**113**	10A05	Trần Ngọc Ánh Hằng	17/05/2010	Nữ	7566002555	
11	**169**	10A05	Trương Ngọc Bích Hoa	06/07/2010	Nữ	7511258159	
12	**118**	10A05	Ngô Quốc Huy	21/10/2010	Nam	7511258205	
13	**72**	10A05	Nguyễn Giao Hy	28/07/2010	Nữ	7552703343	
14	**102**	10A05	Nguyễn Khánh Hy	28/07/2010	Nữ	7552703344	
15	**99**	10A05	Lê Đoàn Gia Khang	12/10/2010	Nam	7552692445	
16	**125**	10A05	Hoàng Phúc Lâm	16/02/2010	Nam	7566942895	
17	**39**	10A05	Phạm Thị Tuyết Lan	09/02/2010	Nữ	7566002558	
18	**65**	10A05	Trương Nhật Nam	31/08/2010	Nam	7566002481	
19	**79**	10A05	Đặng Thị Thanh Ngân	30/10/2010	Nữ	7511273825	
20	**86**	10A05	Nguyễn Thị Bảo Ngân	05/11/2010	Nữ	8766903188	
21	**123**	10A05	Châu Ngọc Ngân	30/07/2010	Nữ	7552703357	
22	**21**	10A05	Nguyễn Huỳnh Khánh Ngọc	02/01/2010	Nữ	7574774113	
23	**60**	10A05	Nguyễn Ngọc Phương Nguyên	27/01/2010	Nữ	7567266124	
24	**56**	10A05	Nguyễn Lê Thanh Nhã	01/11/2010	Nữ	7510724962	
25	**109**	10A05	Nguyễn Yến Nhi	23/01/2010	Nữ	7522914412	
26	**8**	10A05	Phùng Trịnh Quỳnh Như	16/09/2010	Nữ	7525362089	
27	**58**	10A05	Nguyễn Ái Như	05/12/2010	Nữ	7567104353	
28	**82**	10A05	Nguyễn Hữu Đức Phát	03/01/2010	Nam	7528512759	
29	**27**	10A05	Nguyễn Quang Hồng Phương	01/04/2010	Nữ	7552652244	
30	**48**	10A05	Nguyễn Phan Trúc Phương	27/08/2010	Nữ	7566002512	
31	**104**	10A05	Nguyễn Hoàng Khánh Phương	16/10/2010	Nam	4066901894	
32	**178**	10A05	Phạm Hoàng Nhã Phương	20/04/2010	Nữ	7564556977	
33	**120**	10A05	Phạm Nguyễn Hoàng Thái	02/05/2010	Nam	7566909727	
34	**7**	10A05	Trần Thị Thu Thảo	22/09/2010	Nữ	7510724970	
35	**114**	10A05	Bùi Thị Thanh Thảo	11/11/2010	Nữ	7566002515	
36	**44**	10A05	Nguyễn Kim Thoa	19/03/2008	Nữ	7509937688	
37	**313**	10A05	Nông Thị Minh Thư	30/06/2010	Nữ	7566939929	
38	**62**	10A05	Nguyễn Minh Trọng	22/11/2010	Nam	7552690586	
39	**126**	10A05	Trần Bình Trọng	20/09/2010	Nam	7566941997	
40	**88**	10A05	Đặng Mỹ Tú	19/07/2010	Nữ	7566939936	
41	**170**	10A05	Vòng Tuấn Tú	19/01/2010	Nam	7582399713	
42	**189**	10A05	Nguyễn Ngọc Xuyến	13/06/2010	Nữ	7574769879	
43	**78**	10A05	Trần Phương Ý	01/11/2010	Nữ	7511273847	
44	**140**	10A05	Trần Hải Yến	27/06/2010	Nữ	1928512944	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**437**	10A06	Lê Thị Phương Anh	10/10/2010	Nữ	7566942731	
2	**525**	10A06	Phạm Hoàng Anh	24/03/2010	Nam	7573040457	
3	**385**	10A06	Trần Phú Ngọc Ánh	04/07/2010	Nữ	7511383439	
4	**154**	10A06	Huỳnh Gia Bảo	17/07/2010	Nam	7566941963	
5	**182**	10A06	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	15/06/2010	Nữ	7566941964	
6	**441**	10A06	Lưu Tuấn Đức	01/10/2010	Nam	7541773416	
7	**299**	10A06	Dương Ngọc Ánh Dương	25/10/2010	Nữ	8741766692	
8	**556**	10A06	Lê Đỗ Eli	17/09/2010	Nữ	7511052141	
9	**405**	10A06	Trần Thị Ngọc Giàu	28/02/2010	Nữ	7564557011	
10	**382**	10A06	Lục Thị Bảo Hân	07/02/2010	Nữ	6674769881	
11	**758**	10A06	Lê Đình Hiếu	06/12/2010	Nam	4228513042	
12	**268**	10A06	Lê Văn Hoài	30/10/2009	Nam	7566939902	
13	**229**	10A06	Phan Thị Như Huỳnh	01/09/2009	Nữ	7564556969	
14	**213**	10A06	Phạm Phúc Khang	18/03/2010	Nam	7966908970	
15	**222**	10A06	Đoàn Duy Khánh	06/06/2009	Nam	9673745734	
16	**522**	10A06	Nguyễn Ngọc Khả Kỳ	25/10/2010	Nữ	7559660790	
17	**173**	10A06	Võ Thanh Liêm	14/12/2010	Nam	7566942896	
18	**326**	10A06	Hồ Ngọc Yến Linh	22/02/2010	Nữ	7552365196	
19	**304**	10A06	Nguyễn Phan Quốc Minh	23/07/2010	Nam	7511274680	
20	**450**	10A06	Võ Nguyễn Khánh Ngọc	02/02/2010	Nữ	7582399625	
21	**284**	10A06	Nguyễn Khôi Nguyên	18/09/2010	Nam	7511612806	
22	**406**	10A06	Kim Thị Yến Nhi	13/08/2010	Nữ	8416265049	
23	**763**	10A06	Nguyễn Thảo Oanh	22/01/2010	Nữ	7574182157	
24	**221**	10A06	Phan Lan Phương	24/09/2010	Nữ	7528512993	
25	**364**	10A06	Nguyễn Thị Diễm Quyên	02/02/2010	Nữ	7564481344	
26	**367**	10A06	Lê Ngọc Thảo Quyên	16/11/2009	Nữ	7574769890	
27	**161**	10A06	Bùi Tịnh Tâm	25/03/2010	Nam	7552690581	
28	**494**	10A06	Ngô Thi Thi	15/09/2010	Nữ	8966911142	
29	**281**	10A06	Nguyễn Văn Thiện	08/05/2008	Nam	7566942719	
30	**389**	10A06	Dương Thái Thơ	06/02/2010	Nữ	5473744313	
31	**455**	10A06	Bùi Anh Thư	28/09/2010	Nữ	7564556956	
32	**259**	10A06	Đinh Thị Thanh Thủy	24/12/2010	Nữ	6066910508	
33	**461**	10A06	Thân Nguyễn Minh Tiến	11/01/2010	Nam	4066903455	
34	**253**	10A06	Trần Quốc Toàn	06/10/2010	Nam	7566002573	
35	**195**	10A06	Trần Nguyễn Bảo Trâm	03/04/2010	Nữ	8363278213	
36	**462**	10A06	Phạm Thị Bảo Trân	24/02/2010	Nữ	7567078596	
37	**749**	10A06	Phạm Ngọc Bảo Trân	07/08/2009	Nữ	7507550001	
38	**427**	10A06	Nguyễn Thị Yến Trang	23/09/2009	Nữ	7536192352	
39	**241**	10A06	Nguyễn Ngọc Tú Uyên	22/01/2010	Nữ	7510896203	
40	**499**	10A06	Phan Nguyễn Minh Vi	13/03/2010	Nữ	7541262074	
41	**233**	10A06	Mai Nguyên Vũ	28/07/2010	Nam	7520644234	
42	**206**	10A06	Quảng Ngọc Tường Vy	11/07/2010	Nữ	7573744318	
43	**311**	10A06	Nguyễn Ngọc Tường Vy	31/10/2010	Nữ	7566942924	
44	**314**	10A06	Nguyễn Nguyễn Tường Vy	06/03/2010	Nữ	7566942925	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**294**	10A07	Thái Gia Bảo	28/04/2010	Nam	7566002471	
2	**407**	10A07	Đỗ Gia Bảo	24/10/2010	Nam	9482400415	
3	**145**	10A07	Đặng Quốc Đăng	24/06/2010	Nam	7566002525	
4	**515**	10A07	Thạch Thị Ngọc Diễm	07/05/2010	Nữ	8411380105	
5	**383**	10A07	Phan Ngọc Ánh Dương	14/08/2010	Nữ	7566969324	
6	**463**	10A07	Nguyễn Thùy Dương	28/02/2009	Nữ	7545511069	
7	**289**	10A07	Phạm Gia Hân	13/12/2010	Nữ	7552649990	
8	**504**	10A07	Nguyễn Minh Hằng	03/11/2010	Nữ	7582450532	
9	**428**	10A07	Võ Thu Hương	02/10/2010	Nữ	7566939909	
10	**193**	10A07	Huỳnh Gia Huy	08/07/2010	Nam	7566942698	
11	**325**	10A07	Trần Trọng Kha	11/11/2010	Nam	7582450571	
12	**245**	10A07	Trần Ngân Khánh	02/09/2010	Nữ	7512119574	
13	**203**	10A07	Đào Quốc Kiệt	10/11/2010	Nam	7566908969	
14	**343**	10A07	Huỳnh Lê Yến Lam	10/06/2010	Nữ	7566942705	
15	**329**	10A07	Nguyễn Thị Liên	29/11/2009	Nữ	7552692456	
16	**397**	10A07	Nguyễn Thùy Diễm Ly	23/03/2010	Nữ	7564481288	
17	**280**	10A07	Nguyễn Huỳnh Nhật Minh	09/12/2010	Nam	7566941984	
18	**186**	10A07	Nguyễn Ngọc Uyển My	28/04/2010	Nữ	7510724960	
19	**431**	10A07	Nguyễn Thị Hồng Ngân	18/09/2010	Nữ	7582450521	
20	**474**	10A07	Trần Kim Ngân	16/06/2010	Nữ	7566942708	
21	**753**	10A07	Huỳnh Thị Thanh Ngân	23/01/2010	Nữ	7564992273	
22	**293**	10A07	Phạm Thanh Ngọc	09/10/2010	Nữ	7566907992	
23	**232**	10A07	Trần Lê Minh Nguyễn	03/08/2010	Nam	7563566118	
24	**164**	10A07	Huỳnh Thị Mẫn Nhi	22/09/2010	Nữ	7541199270	
25	**249**	10A07	Võ Yến Nhi	14/09/2010	Nữ	7582399782	
26	**278**	10A07	Hoàng Thị Yến Nhi	22/07/2010	Nữ	7564557076	
27	**200**	10A07	Lê Hương Nhu	03/06/2010	Nữ	7552365204	
28	**368**	10A07	Nguyễn Nhật Quang	30/11/2010	Nam	7564557022	
29	**307**	10A07	Trần Thị Như Quỳnh	28/04/2010	Nữ	7528512875	
30	**267**	10A07	Trần Học Sỹ	02/07/2010	Nam	3765207422	
31	**198**	10A07	Nguyễn Hoàng Quốc Thái	12/03/2010	Nam	7566942718	
32	**512**	10A07	Nguyễn Thị Thanh Thủy	28/11/2009	Nữ	7566942725	
33	**468**	10A07	Lê Nguyễn Thủy Tiên	11/02/2010	Nữ	7973744314	
34	**153**	10A07	Phạm Thu Trang	11/12/2010	Nữ	3645201013	
35	**277**	10A07	Huỳnh Thị Thùy Trang	31/07/2010	Nữ	7552743080	
36	**217**	10A07	Lý Trần Diễm Trúc	27/01/2009	Nữ	8782400276	
37	**391**	10A07	Nguyễn Minh Tuấn	29/12/2010	Nam	7510724975	
38	**136**	10A07	Huỳnh Nguyễn Phương Vy	07/01/2010	Nữ	7552693668	
39	**174**	10A07	Đoàn Thị Hà Vy	06/05/2010	Nữ	8773744316	
40	**359**	10A07	Huỳnh Ngọc Vy	24/08/2010	Nữ	7566909737	
41	**371**	10A07	Bùi Khánh Vy	07/06/2010	Nữ	7552703372	
42	**458**	10A07	Lê Thị Nhã Vy	25/06/2010	Nữ	7566942727	
43	**438**	10A07	Tạ Hồng Yến	12/07/2010	Nữ	7582450584	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**248**	10A08	Đặng Thùy An	11/02/2010	Nữ	4222255351	
2	**167**	10A08	Dương Ngọc Duyên Anh	11/05/2010	Nữ	7511258192	
3	**168**	10A08	Ngô Quỳnh Anh	04/11/2010	Nữ	7566002553	
4	**216**	10A08	Dương Ngọc Diệp Anh	11/05/2010	Nữ	7522914615	
5	**262**	10A08	Võ Trần Quỳnh Anh	17/09/2010	Nữ	7563971979	
6	**356**	10A08	Nguyễn Kim Quỳnh Anh	24/08/2010	Nữ	7511628596	
7	**372**	10A08	Hoàng Gia Bảo	28/08/2010	Nam	7567104349	
8	**445**	10A08	Châu Thiên Bảo	18/01/2010	Nam	7511258195	
9	**460**	10A08	Dương Thanh Diệu	29/03/2010	Nữ	7566002472	
10	**211**	10A08	Lê Huỳnh Đức	28/03/2010	Nam	7922914088	
11	**244**	10A08	Võ Huỳnh Thái Dương	12/10/2010	Nam	7525368562	
12	**492**	10A08	Chung Ngọc Thùy Dương	01/07/2010	Nữ	7582450530	
13	**288**	10A08	Mai Gia Hân	09/09/2010	Nữ	7564557067	
14	**224**	10A08	Nguyễn Trung Khánh	14/07/2010	Nam	7511615628	
15	**279**	10A08	Hoàng Gia Khánh	23/09/2010	Nam	7582400495	
16	**197**	10A08	Nguyễn Trí Minh	01/01/2010	Nam	7566941985	
17	**305**	10A08	Bùi Thị Thảo My	10/09/2010	Nữ	7967266209	
18	**497**	10A08	Lê Hạo Nam	16/06/2010	Nam	7566906461	
19	**175**	10A08	Bùi Nguyễn Phương Nghi	25/05/2010	Nữ	5482400420	
20	**399**	10A08	Dương Trọng Nhân	29/11/2010	Nam	7582399925	
21	**451**	10A08	Đỗ Yến Nhi	11/02/2010	Nữ	7564557050	
22	**472**	10A08	Đinh Thị Quỳnh Như	27/12/2010	Nữ	7528513062	
23	**319**	10A08	Nguyễn Văn Phi	08/04/2010	Nam	7566002484	
24	**369**	10A08	Chao Thanh Quý	13/04/2010	Nam	9166002543	
25	**432**	10A08	Nguyễn Hoàng Tú Quyên	08/04/2010	Nữ	7510896825	
26	**266**	10A08	Nguyễn Nhật Huyền Su	20/12/2009	Nữ	7573936774	
27	**320**	10A08	Võ Văn Thiện	18/12/2010	Nam	7511273836	
28	**392**	10A08	Hoàng Thịnh	25/01/2010	Nam	7566002572	
29	**398**	10A08	Trương Anh Thơ	09/11/2010	Nữ	7552482311	
30	**301**	10A08	Tạ Thị Minh Thư	29/05/2010	Nữ	7566942722	
31	**346**	10A08	Hoàng Minh Thư	09/04/2010	Nữ	7566002548	
32	**473**	10A08	Ngô Thị Hoàng Thương	24/10/2009	Nữ	8954064557	
33	**312**	10A08	Thân Huyền Trâm	10/02/2010	Nữ	7510896325	
34	**434**	10A08	Nguyễn Lê Minh Triết	29/05/2010	Nam	7933352748	
35	**409**	10A08	Đặng Đỗ Thanh Triều	16/07/2010	Nam	7511258260	
36	**192**	10A08	Nguyễn Hoàng Tú Trinh	28/03/2010	Nữ	7511052192	
37	**347**	10A08	Bùi Thanh Trúc	27/02/2010	Nữ	7566002575	
38	**514**	10A08	Nguyễn Kim Tuyền	03/06/2010	Nữ	7566883287	
39	**275**	10A08	Nguyễn Thị Phương Uyên	05/03/2010	Nữ	7552823310	
40	**360**	10A08	Nguyễn Nhật Hoàng Vinh	12/01/2010	Nam	7582450581	
41	**190**	10A08	Huỳnh Nguyễn Tường Vy	23/07/2010	Nữ	7966002495	
42	**528**	10A08	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	13/04/2010	Nữ	7566942728	
43	**764**	10A08	Vũ Huỳnh Như Ý	01/02/2010	Nữ	6028512891	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**254**	10A09	Nguyễn Hồ Vĩnh An	05/03/2010	Nam	7566002469	
2	**316**	10A09	Đặng Tú Anh	28/07/2010	Nam	7576750805	
3	**446**	10A09	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	06/11/2010	Nữ	7527138548	
4	**373**	10A09	Tăng Thị Ngọc Ánh	11/10/2010	Nữ	7511127957	
5	**282**	10A09	Nguyễn Quỳnh Bảo Châu	22/07/2010	Nữ	7578110986	
6	**255**	10A09	Bùi Thị Kim Chi	08/06/2010	Nữ	7528512952	
7	**271**	10A09	Phạm Thị Thùy Dương	16/12/2010	Nữ	7552703338	
8	**318**	10A09	Huỳnh Nhật Hào	26/03/2010	Nam	7511628614	
9	**387**	10A09	Nguyễn Trần Thu Hiền	11/02/2010	Nữ	7520385561	
10	**365**	10A09	Nguyễn Huy Hoàng	08/05/2010	Nam	7552080254	
11	**378**	10A09	Nguyễn Thái Quỳnh Hương	25/02/2010	Nữ	7552080256	
12	**286**	10A09	Nguyễn Nhật Huy	16/11/2010	Nam	7510896180	
13	**273**	10A09	Huỳnh Tấn Kiệt	21/11/2010	Nam	7566942701	
14	**350**	10A09	Nguyễn Quốc Kiệt	08/07/2010	Nam	7510724956	
15	**538**	10A09	Huỳnh Thanh Lắm	04/10/2009	Nam	7566942894	
16	**352**	10A09	Trần Thị Ngọc Mai	10/10/2010	Nữ	7511258229	
17	**419**	10A09	Nguyễn Ngọc Trà My	17/03/2010	Nữ	7563566117	
18	**188**	10A09	Tô Hoài Nam	09/10/2010	Nam	0166890261	
19	**207**	10A09	Nguyễn Thúy Ngần	15/07/2010	Nữ	7586754152	
20	**133**	10A09	Phạm Thanh Ngọc	25/12/2009	Nữ	7556560796	
21	**502**	10A09	Trần Thiện Nhân	05/01/2009	Nam	9166890263	
22	**308**	10A09	Nguyễn Ngọc Kiều Nhi	09/09/2010	Nữ	7567104352	
23	**223**	10A09	Phan Thị Huỳnh Như	22/03/2010	Nữ	8368936203	
24	**756**	10A09	Trương Thị Quỳnh Như	07/09/2010	Nữ	7552693660	
25	**453**	10A09	Đặng Thành Phát	11/01/2010	Nam	7574769889	
26	**470**	10A09	Trần Lê Bá Sơn	23/07/2010	Nam	7552365209	
27	**177**	10A09	Trần Thị Hồng Thảo	08/09/2010	Nữ	7511258174	
28	**151**	10A09	Phạm Lê Anh Thư	09/08/2010	Nữ	3711058440	
29	**436**	10A09	Trịnh Mạnh Thường	02/09/2010	Nam	7510724973	
30	**300**	10A09	Lành Trung Toàn	20/01/2010	Nam	7552080283	
31	**149**	10A09	Ngô Bảo Trâm	02/02/2010	Nữ	7582450525	
32	**261**	10A09	Phạm Như Minh Trân	25/05/2010	Nữ	7511273840	
33	**292**	10A09	Nguyễn Quỳnh Bảo Trân	22/07/2010	Nữ	7566942921	
34	**465**	10A09	Cao Thị Kiều Trang	12/01/2010	Nữ	7582400512	
35	**339**	10A09	Phạm Thanh Vân	08/09/2010	Nữ	7522914588	
36	**374**	10A09	Đặng Thị Tường Vi	22/01/2010	Nữ	8966883289	
37	**377**	10A09	Trương Đại Việt	20/02/2010	Nam	7522914008	
38	**322**	10A09	Huỳnh Ngọc Tường Vy	17/09/2010	Nữ	7582450582	
39	**341**	10A09	Trương Khánh Vy	15/04/2010	Nữ	7552690589	
40	**485**	10A09	Châu Nguyễn Tường Vy	10/09/2010	Nữ	7566002943	
41	**196**	10A09	Nguyễn Thị Hải Yến	03/06/2010	Nữ	7559739349	
42	**243**	10A09	Vũ Thị Bảo Yến	22/05/2010	Nữ	3784616097	
43	**467**	10A09	Phan Thị Mỹ Yến	19/04/2010	Nữ	7582450546	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**40**	10A10	Lê Hoàng An	03/02/2010	Nam	7553226376	
2	**101**	10A10	Thân Quốc Cường	02/11/2010	Nam	7573034857	
3	**81**	10A10	Lê Minh Đạt	23/06/2010	Nam	7582450550	
4	**335**	10A10	Vi Mai Anh Duy	16/08/2010	Nam	7511620936	
5	**150**	10A10	Bùi Minh Hiền	13/01/2010	Nam	7552864279	
6	**116**	10A10	Lê Đoàn Trung Hiếu	08/02/2010	Nam	7566942891	
7	**33**	10A10	Nguyễn Trần Bảo Khiêm	23/09/2010	Nam	7522901786	
8	**37**	10A10	Nguyễn Đăng Khoa	19/02/2010	Nam	7511274167	
9	**89**	10A10	Võ Cao Kỳ	24/03/2010	Nam	7566942703	
10	**127**	10A10	Đinh Gia Linh	28/10/2010	Nữ	7566942898	
11	**143**	10A10	Nguyễn Thị Yến Linh	27/01/2010	Nữ	7532809198	
12	**274**	10A10	Thân Hoài Phương Linh	14/09/2010	Nữ	7552080267	
13	**51**	10A10	Nguyễn Minh Luân	19/07/2010	Nam	7525769057	
14	**247**	10A10	Nguyễn Trương Thiên Lý	24/10/2010	Nữ	7510724958	
15	**135**	10A10	Nguyễn Tiến Nam	01/01/2010	Nam	7552653312	
16	**179**	10A10	Bùi Trọng Nghĩa	15/01/2010	Nam	7574389524	
17	**162**	10A10	Đặng Huỳnh Hồng Ngọc	18/03/2010	Nữ	7566942709	
18	**315**	10A10	Nguyễn Phạm Anh Nguyên	19/07/2010	Nam	9130343354	
19	**237**	10A10	Trần Ngọc Uyển Nhi	23/10/2009	Nữ	7511258242	
20	**124**	10A10	Nguyễn Phùng Minh Phát	20/09/2010	Nam	9511368329	
21	**64**	10A10	Trần Thanh Phúc	20/11/2010	Nam	7567104345	
22	**128**	10A10	Trần Minh Phúc	23/04/2010	Nam	7566941991	
23	**15**	10A10	Bùi Hữu Phước	13/02/2010	Nam	7566941992	
24	**20**	10A10	Lý Thục Quyên	18/04/2010	Nữ	7966002488	
25	**10**	10A10	Nguyễn Tất Tây	05/04/2010	Nam	7567104322	
26	**159**	10A10	Dương Quốc Thái	16/08/2010	Nam	7567104323	
27	**22**	10A10	Nguyễn Mạnh Thắng	19/07/2010	Nam	7553226392	
28	**283**	10A10	Lê Tiến Thành	13/05/2010	Nam	7588208168	
29	**87**	10A10	Nguyễn Long Trường Thiên	09/02/2010	Nam	7566942914	
30	**210**	10A10	Nguyễn Ngọc Thịnh	10/04/2010	Nam	7510896833	
31	**122**	10A10	Lâm Minh Thư	02/05/2010	Nữ	7566942919	
32	**204**	10A10	Nguyễn Kha Toàn	09/04/2010	Nam	7510896198	
33	**9**	10A10	Nguyễn Huỳnh Ngọc Trâm	31/03/2010	Nữ	7522914197	
34	**110**	10A10	Nguyễn Lê Quỳnh Trâm	27/02/2010	Nữ	7553226394	
35	**24**	10A10	Nguyễn Thị Huỳnh Trang	02/07/2010	Nữ	5146170892	
36	**242**	10A10	Cao Thị Huyền Trang	07/06/2010	Nữ	4282399868	
37	**23**	10A10	Lê Khánh Trúc	22/12/2010	Nữ	7552365217	
38	**165**	10A10	Thạch Thị Thanh Trúc	15/09/2010	Nữ	7566942074	
39	**142**	10A10	Trần Anh Vũ	02/10/2010	Nam	7567104325	
40	**172**	10A10	Trịnh Trung Vương	23/08/2010	Nam	7406044221	
41	**137**	10A10	Thân Hoàng Yến Vy	05/08/2010	Nữ	7538069015	
42	**180**	10A10	Trần Thị Yến Vy	22/11/2010	Nữ	7566942926	
43	**209**	10A10	Lương Trần Minh Vy	16/03/2010	Nữ	7528512774	
44	**47**	10A10	Nguyễn Thị Như Ý	08/03/2010	Nữ	7566942003	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**610**	10A11	Lại Nguyễn Tú An	13/11/2010	Nam	7566907974	
2	**376**	10A11	Nguyễn Hồng Ân	07/03/2010	Nam	7565002887	
3	**567**	10A11	Danh Nguyễn Hoàng Ân	21/05/2010	Nam	7566939890	
4	**435**	10A11	Lê Ngọc Huế Anh	22/11/2010	Nữ	7566906381	
5	**527**	10A11	Vũ Đức Nhân Bảo	07/05/2010	Nam	7552080244	
6	**575**	10A11	Võ Quốc Bảo	16/12/2010	Nam	8974546354	
7	**650**	10A11	Trần Thành Công	31/10/2010	Nam	7567077970	
8	**653**	10A11	Phạm Tiến Dũng	01/09/2010	Nam	3766907979	
9	**263**	10A11	Phạm Quốc Hào	28/09/2010	Nam	8011367457	
10	**454**	10A11	Nguyễn Ngọc Kim Hi	22/10/2010	Nữ	6082399921	
11	**549**	10A11	Lê Bùi Tiến Khang	11/03/2010	Nam	9171258173	
12	**593**	10A11	Đặng Đăng Khoa	08/02/2010	Nam	7566941980	
13	**633**	10A11	Hồ Quang Khoa	10/09/2010	Nam	7510896184	
14	**585**	10A11	Lê Minh Khôi	07/03/2010	Nam	7526625313	
15	**652**	10A11	Trần Thị Thiên Kim	23/06/2010	Nữ	7966890254	
16	**701**	10A11	Hà Thị Ngọc Mai	11/08/2010	Nữ	3828512966	
17	**310**	10A11	Nguyễn Hoàng Minh	27/03/2010	Nam	7512119621	
18	**546**	10A11	Đinh Trà My	08/08/2010	Nữ	6811557117	
19	**550**	10A11	Trần Nhật Nam	22/05/2010	Nam	7566002507	
20	**524**	10A11	Vũ Thị Bích Ngọc	27/11/2010	Nữ	7552699829	
21	**323**	10A11	Đoàn Huỳnh Như	08/11/2010	Nữ	7511258327	
22	**592**	10A11	Nguyễn Hoài Phong	19/10/2010	Nam	7566941989	
23	**766**	10A11	Trần Khả Phong	29/032010	Nam	7511628627	
24	**471**	10A11	Nguyễn Chí Phúc	24/08/2010	Nam	7511615648	
25	**626**	10A11	Nguyễn Trọng Phúc	21/07/2010	Nam	7586766195	
26	**761**	10A11	Tăng Thị Ngọc Quỳnh	18/05/2010	Nữ	7511368215	
27	**660**	10A11	Võ Nguyễn Vinh Sang	15/04/2009	Nam	7552691919	
28	**667**	10A11	Võ Phúc Tài	14/03/2009	Nam	7511628629	
29	**536**	10A11	Trần Ngọc Thảo	19/04/2010	Nữ	7552690583	
30	**572**	10A11	Trần Hưng Thịnh	18/11/2010	Nam	7528512934	
31	**640**	10A11	Võ Hữu Thuận	07/03/2010	Nam	7566942723	
32	**447**	10A11	Phạm Quốc Toản	30/01/2010	Nam	7552872337	
33	**615**	10A11	Nguyễn Tú Trinh	23/08/2010	Nữ	7512119675	
34	**630**	10A11	Nguyễn Thị Ánh Trúc	24/03/2010	Nữ	7564556893	
35	**414**	10A11	Lê Anh Tú	22/10/2010	Nam	4271253774	
36	**569**	10A11	Nguyễn Hoài Tuấn Tú	05/12/2010	Nam	7564481259	
37	**396**	10A11	Nguyễn Khắc Anh Tuấn	11/06/2010	Nam	7552872338	
38	**423**	10A11	Trần Chí Việt	12/08/2010	Nam	2628512886	
39	**231**	10A11	Trương Khánh Vy	01/02/2010	Nữ	3873744922	
40	**366**	10A11	Huỳnh Lê Hồng Vy	16/01/2010	Nữ	7574574974	
41	**581**	10A11	Nguyễn Ngọc Tường Vy	02/12/2010	Nữ	7552482317	
42	**755**	10A11	Nguyễn Thị Lan Vy	17/05/2010	Nữ	3528512889	
43	**770**	10A11	Nguyễn Thị Yến Vy	04/11/2010	Nữ	7574769878	
44	**529**	10A11	Phạm Huỳnh Hải Yến	20/11/2010	Nữ	7510444065	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**689**	10A12	Trương Lê Hoài An	26/12/2010	Nữ	7511127955	
2	**433**	10A12	Nguyễn Ngọc Hoài Anh	25/04/2010	Nữ	7510444003	
3	**570**	10A12	Nguyễn Hoàng Anh	03/04/2009	Nam	7565002738	
4	**613**	10A12	Võ Thị Lan Anh	18/05/2010	Nữ	4428512585	
5	**632**	10A12	Vũ Bùi Mai Anh	11/03/2010	Nữ	3428513035	
6	**685**	10A12	Kim Hoàng Anh	12/11/2009	Nam	8487066837	
7	**594**	10A12	Trần Hoàng Gia Bảo	11/08/2010	Nam	7566942887	
8	**548**	10A12	Nguyễn Thị Ngọc Châm	28/09/2010	Nữ	3840054189	
9	**228**	10A12	Vũ Thị Ngọc Diễm	18/02/2010	Nữ	7564556835	
10	**609**	10A12	Nguyễn Anh Dũng	27/02/2010	Nam	3811380099	
11	**599**	10A12	Phan Lê Khánh Hà	03/02/2010	Nữ	7566941967	
12	**483**	10A12	Võ Văn Hải	15/07/2010	Nam	7511274162	
13	**675**	10A12	Lương Ngọc Hân	22/09/2010	Nữ	6064556905	
14	**597**	10A12	Lê Đông Hồ	27/09/2010	Nam	7566941970	
15	**683**	10A12	Lê Thanh Hoa	11/10/2010	Nữ	7542436845	
16	**395**	10A12	Trần Khánh Hưng	05/08/2010	Nam	7582447017	
17	**645**	10A12	Nguyễn Gia Huy	01/09/2010	Nam	7511382836	
18	**510**	10A12	Trần Đăng Khôi	21/10/2010	Nam	7511628616	
19	**417**	10A12	Nguyễn Trung Kiên	18/08/2010	Nam	7564481287	
20	**620**	10A12	Mai Tuấn Kiệt	13/02/2010	Nam	7510771314	
21	**604**	10A12	Trần Danh Lân	01/09/2010	Nam	7528513053	
22	**606**	10A12	Nguyễn Dương Tài Lộc	24/11/2010	Nam	7552365197	
23	**344**	10A12	Nguyễn Quốc Minh	04/03/2010	Nam	7574726648	
24	**591**	10A12	Nguyễn Đình Minh	27/02/2010	Nam	4220568274	
25	**542**	10A12	Nguyễn Trần Hoàng Nam	27/10/2010	Nam	7566941986	
26	**553**	10A12	Lê Nguyễn Quốc Nam	04/12/2010	Nam	7574386415	
27	**648**	10A12	Hoàng Chí Nam	29/04/2010	Nam	7511368324	
28	**498**	10A12	Đỗ Minh Nhật	06/08/2010	Nam	7511052155	
29	**587**	10A12	Bùi Kim Nhi	28/04/2010	Nữ	7510994141	
30	**628**	10A12	Lê Duy Phong	29/01/2010	Nam	7567078584	
31	**361**	10A12	Võ Thị Hạnh Phúc	15/02/2010	Nữ	9282400265	
32	**219**	10A12	Hoàng Văn Sâm	06/05/2010	Nam	0186776748	
33	**661**	10A12	Cao Thái Sơn	19/01/2010	Nam	4082400267	
34	**659**	10A12	Hoàng Mạnh Thái	22/12/2010	Nam	2711788051	
35	**362**	10A12	Phan Châu Thành	26/02/2010	Nam	7564556955	
36	**619**	10A12	Trịnh Đắc Nam Thiên	17/12/2010	Nam	7582150669	
37	**400**	10A12	Trần Thiết Thiện	02/07/2010	Nam	7528512657	
38	**349**	10A12	Phan Hoàng Ngọc Trân	23/09/2010	Nữ	7567076176	
39	**363**	10A12	Nguyễn Ngọc Trang	12/01/2010	Nữ	7510896327	
40	**759**	10A12	Phạm Minh Trí	21/09/2010	Nam	7528512940	
41	**509**	10A12	Lê Thái Đình Trung	18/08/2010	Nam	7966911148	
42	**639**	10A12	Lê Thị Thu Uyên	12/12/2010	Nữ	7566893040	
43	**558**	10A12	Nguyễn Quang Vinh	20/12/2010	Nam	7574388390	
44	**331**	10A12	Cao Trần Nhã Yến	15/01/2010	Nữ	7552864294	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**425**	10A13	Đặng Mai An	19/05/2010	Nữ	7566939886	
2	**240**	10A13	Trần Đức Anh	01/03/2010	Nam	7573936714	
3	**757**	10A13	Đặng Nhựt Anh	14/07/2010	Nam	7552871953	
4	**647**	10A13	Mùa A Banh	01/04/2010	Nam	6719991502	
5	**495**	10A13	Lâm Gia Bảo	13/06/2010	Nam	7567076144	
6	**568**	10A13	Nguyễn Thị Trúc Chi	24/09/2010	Nữ	7566939894	
7	**571**	10A13	Trần Hoàng Khánh Chi	16/07/2010	Nữ	7579124269	
8	**566**	10A13	Phạm Văn Cường	17/08/2010	Nam	7566939943	
9	**444**	10A13	Lê Tấn Đạt	22/11/2008	Nam	7510651701	
10	**516**	10A13	Nguyễn Mạnh Đạt	16/01/2010	Nam	7512119545	
11	**439**	10A13	Nguyễn Anh Đức	27/02/2010	Nam	3811380100	
12	**656**	10A13	Hoàng Tiến Dũng	12/09/2010	Nam	7528512784	
13	**582**	10A13	Dương Công Duy	10/09/2010	Nam	2028512842	
14	**517**	10A13	Phạm Trần Minh Hiếu	13/10/2010	Nam	7564988262	
15	**651**	10A13	Phạm Huỳnh Minh Hiếu	13/01/2010	Nam	7564556810	
16	**487**	10A13	Đàm Huy Hoàng	28/01/2010	Nam	7552822539	
17	**386**	10A13	Triệu Thị Ánh Hồng	08/11/2010	Nữ	7564556962	
18	**649**	10A13	Nguyễn Bùi Huy Hùng	26/12/2010	Nam	7966883270	
19	**635**	10A13	Trần Minh Huy	05/12/2010	Nam	7522901374	
20	**768**	10A13	Nguyễn Hoàng Huy	03/07/2010	Nam	7552080255	
21	**605**	10A13	Mai Võ Chấn Khang	10/02/2010	Nam	7545511074	
22	**321**	10A13	Trần Nguyễn Đăng Khoa	13/04/2009	Nam	7552426072	
23	**601**	10A13	Huỳnh Lê Hoàng Lam	10/06/2010	Nữ	7566942704	
24	**452**	10A13	Phong Lê Tuệ Linh	25/11/2010	Nữ	7564556951	
25	**412**	10A13	Huỳnh Thành Lộc	07/01/2009	Nam	7582450535	
26	**765**	10A13	Nguyễn Văn Luân	20/04/2010	Nam	5679124854	
27	**508**	10A13	Phạm Diễm My	20/10/2010	Nữ	7510896811	
28	**578**	10A13	Nguyễn Thị Diễm My	18/11/2010	Nữ	7966893014	
29	**631**	10A13	Phạm Bảo Nam	05/11/2010	Nam	7528512806	
30	**256**	10A13	Phạm Thị Thiên Ngọc	16/02/2010	Nữ	7540081483	
31	**692**	10A13	Nguyễn Xuân Quỳnh Như	07/09/2010	Nữ	7574137932	
32	**576**	10A13	Trần Danh Tiến Phát	05/10/2010	Nam	7466907995	
33	**618**	10A13	Lê Xuân Quý	23/04/2010	Nam	7528513002	
34	**507**	10A13	Nguyễn Minh Sang	19/10/2010	Nam	7567078989	
35	**421**	10A13	Trần Anh Tài	05/09/2010	Nam	7566942909	
36	**506**	10A13	Huỳnh Nguyễn Chí Thành	25/10/2010	Nam	7566002490	
37	**501**	10A13	Trần Phan Phương Thảo	11/08/2010	Nữ	7545201011	
38	**624**	10A13	Nguyễn Thuận Thảo	21/10/2010	Nữ	7582399958	
39	**614**	10A13	Ngô Anh Thư	15/01/2010	Nữ	0118251704	
40	**700**	10A13	Nguyễn Hoài Thương	28/11/2010	Nữ	7574138323	
41	**481**	10A13	Nguyễn Ngọc Xoan Trà	26/11/2010	Nữ	4073746901	
42	**589**	10A13	Nguyễn Hồng Khánh Vân	01/04/2010	Nữ	7552690587	
43	**328**	10A13	Trần Kim Yến	12/12/2010	Nữ	8966910513	
44	**671**	10A13	Trương Bảo Yến	27/07/2010	Nữ	7510444067	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**115**	10A14	Phạm Nhã An	05/04/2010	Nữ	7552743049	
2	**424**	10A14	Trần Thúy An	04/06/2010	Nữ	7525368549	
3	**309**	10A14	Dương Phúc Gia Bảo	27/05/2010	Nam	7552690561	
4	**577**	10A14	Nguyễn Trần Quốc Bảo	14/07/2010	Nam	7552821522	
5	**600**	10A14	Nguyễn Gia Bảo	18/10/2010	Nam	7564556787	
6	**296**	10A14	Võ Trần Bảo Châu	26/10/2010	Nữ	7552692439	
7	**611**	10A14	Bùi Đình Chương	15/10/2010	Nam	7566941965	
8	**547**	10A14	Nguyễn Đôn Thành Đạt	26/01/2010	Nam	7511362976	
9	**544**	10A14	Trần Nguyễn Ánh Dương	26/08/2008	Nữ	7511127972	
10	**408**	10A14	Võ Thị Ngọc Hân	02/09/2010	Nữ	7527138546	
11	**565**	10A14	Nguyễn Trung Hiếu	18/07/2010	Nam	7566939899	
12	**225**	10A14	Lê Trung Kha	27/05/2010	Nam	7963277785	
13	**353**	10A14	Phạm Lê Đăng Khoa	14/01/2010	Nam	7511274168	
14	**751**	10A14	Nguyễn Huỳnh Trúc Linh	25/08/2010	Nữ	7966890257	
15	**415**	10A14	Nguyễn Kim Tuyết Mai	18/03/2010	Nữ	7566890258	
16	**590**	10A14	Nguyễn Tuyết Mai	16/10/2010	Nữ	7582399923	
17	**545**	10A14	Đỗ Văn Mạnh	06/11/2010	Nam	2633099926	
18	**621**	10A14	Từ Cẩm Minh	29/12/2010	Nam	7982399622	
19	**160**	10A14	Hoàng Thị Trà My	05/05/2010	Nữ	7582399708	
20	**456**	10A14	Nguyễn Huỳnh Diễm My	04/04/2010	Nữ	7511258223	
21	**573**	10A14	Đặng Nguyễn Ái My	02/10/2010	Nữ	7583797363	
22	**637**	10A14	Huỳnh Ngọc Trà My	03/11/2010	Nữ	7565005937	
23	**269**	10A14	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	15/09/2010	Nữ	7511620949	
24	**537**	10A14	Nguyễn Thị Kim Ngân	27/11/2010	Nữ	7511528144	
25	**500**	10A14	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	04/05/2010	Nữ	7566002539	
26	**583**	10A14	Dương Thiện Nhân	04/05/2010	Nam	7566910885	
27	**559**	10A14	Ngô Đình Gia Phát	24/12/2010	Nam	4405734887	
28	**539**	10A14	Nguyễn Trọng Phúc	30/10/2010	Nam	7582399630	
29	**655**	10A14	Nguyễn Ngọc Thảo Phương	21/01/2010	Nữ	7579111375	
30	**212**	10A14	Cao Như Quyền	28/09/2010	Nam	7510771326	
31	**252**	10A14	Nguyễn Trần Ngọc Sơn	13/08/2010	Nam	7582399632	
32	**634**	10A14	Nguyễn Phúc Thanh Tâm	10/05/2010	Nữ	7538069002	
33	**489**	10A14	Phan Quốc Thành	25/04/2010	Nam	7521997532	
34	416	10A14	Trần Gia Tiến	13/06/2010	Nam	7550200179	
35	**511**	10A14	Phạm Thị Bảo Trâm	09/08/2010	Nữ	7574602063	
36	**80**	10A14	Vũ Vi Huyền Trang	01/03/2010	Nữ	3182400274	
37	**586**	10A14	Nguyễn Thị Tố Trinh	21/09/2010	Nữ	7582400062	
38	**144**	10A14	Nguyễn Thành Trọng	04/06/2010	Nam	7511258265	
39	**303**	10A14	Đặng Minh Tuyền	25/07/2010	Nam	7566939939	
40	**564**	10A14	Nguyễn Ngọc Long Vĩ	10/03/2010	Nam	7552743081	
41	**96**	10A14	Lê Anh Vũ	10/12/2010	Nam	4066908979	
42	**85**	10A14	Nguyễn Lê Tường Vy	04/12/2010	Nữ	7552703370	
43	**752**	10A14	Trần Thị Như Ý	21/08/2010	Nữ	7566910512	

SỞ GD&ĐT ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT
NGUYỄN BỈNH KHIÊM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	Mã hồ sơ trúng tuyển	Lớp	Họ	Ngày/tháng năm sinh	Giới tính	Mã học sinh	Ghi chú
1	**519**	10A15	Vũ Nguyễn Thanh Ân	26/10/2010	Nữ	7511052139	
2	**202**	10A15	Kim Thị Quỳnh Anh	15/09/2010	Nữ	7563277467	
3	**358**	10A15	Chiếng Phương Anh	27/04/2010	Nữ	7566908984	
4	**490**	10A15	Nguyễn Việt Anh	20/08/2010	Nam	3428512589	
5	**540**	10A15	Hà Gia Bảo	04/09/2010	Nam	7982400036	
6	**302**	10A15	Nguyễn Ngô Lan Chi	05/04/2010	Nữ	7511620934	
7	**557**	10A15	Nguyễn Thành Đạt	24/03/2010	Nam	7566942695	
8	**670**	10A15	Nguyễn Lương Đức	15/09/2010	Nam	7566910494	
9	**622**	10A15	Nguyễn Thành Duy	24/12/2010	Nam	7564556881	
10	**410**	10A15	Cao Thị Mỹ Duyên	18/06/2010	Nữ	7582399614	
11	**59**	10A15	Trần Hoàng Trung Hiếu	11/07/2010	Nam	7545511070	
12	**750**	10A15	Võ Thị Diễm Huỳnh	29/07/2010	Nữ	8720643604	
13		10A15	Phan Thanh Kiệu	15/07/2009	Nữ		học lại
14	**83**	10A15	Nguyễn Thị Trúc Linh	01/05/2010	Nữ	7567104331	
15	**285**	10A15	Lê Thị Thùy Linh	18/02/2010	Nữ	3863278281	
16	**404**	10A15	Phan Nguyễn Trà My	20/10/2010	Nữ	7528047289	
17	**171**	10A15	Nguyễn Ngọc Mỹ	04/11/2010	Nữ	7511258226	
18	**584**	10A15	Trần Mỹ Mỹ	02/09/2010	Nữ	9373588719	
19	**598**	10A15	Ngô Thị Thảo Ngân	24/03/2009	Nữ	7511603539	
20	**531**	10A15	Nguyễn Từ Hiếu Nghĩa	25/07/2009	Nam	7578117023	
21	**402**	10A15	Nguyễn Bảo Ngọc	04/07/2009	Nữ	9682399624	
22		10A15	Đào Hồng Ngọc	04/04/2009	Nữ		học lại
23	**560**	10A15	Nguyễn Thị Khánh Nhi	02/11/2010	Nữ	7552693657	
24	**646**	10A15	Trần Khánh Nhi	07/06/2010	Nữ	7565006738	
25	**108**	10A15	Nguyễn Tuấn Pháp	04/11/2010	Nam	7538068985	
26	**443**	10A15	Nguyễn Phong	12/08/2010	Nam	7511620957	
27	**236**	10A15	Lê Văn Quân	06/10/2010	Nam	3863278299	
28	**183**	10A15	Hứa Thảo Quyên	22/04/2010	Nữ	7552872332	
29	**234**	10A15	Nguyễn Trí Quyết	24/07/2010	Nam	7582400266	
30	**121**	10A15	Trần Cẩm Quỳnh	11/03/2010	Nữ	7966890264	
31	**579**	10A15	Bùi Thị Trúc Thi	23/11/2010	Nữ	7566942913	
32	**608**	10A15	Nguyễn Hoài Thương	03/01/2009	Nam	9663278105	
33	**574**	10A15	Cao Thị Phương Thúy	28/05/2010	Nữ	4474548344	
34	**617**	10A15	Dương Thái Thùy Trang	03/05/2010	Nữ	7582400511	
35	**505**	10A15	Nguyễn Đức Trí	09/03/2010	Nam	7566893039	
36	**629**	10A15	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	31/08/2010	Nữ	7564481348	
37	**375**	10A15	Lê Thị Anh Tú	14/02/2010	Nữ	5407161123	
38	**163**	10A15	Thân Minh Tuấn	15/12/2010	Nam	7966893379	
39	**250**	10A15	Lê Nguyễn Khánh Vân	26/04/2010	Nữ	8282399640	
40	**422**	10A15	Trần Phương Vy	03/08/2010	Nữ	7552743083	
41	**532**	10A15	Ngô Tường Vy	17/04/2010	Nữ	7552703371	
42	**588**	10A15	Võ Nguyễn Thảo Vy	20/12/2010	Nữ	4211382861	
43	**769**	10A15	Dương Phượng Vy	01/05/2010	Nữ	9128512669	
44	**562**	10A15	Trần Thị Tây Ý	22/09/2010	Nữ	9620628805	